

Số: /BDT-KHTH

Cao Bằng, ngày tháng 03 năm 2021

V/v hướng dẫn địa bàn, đối tượng, nội dung chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện.....

Căn cứ Công văn số 118/UBND-CSĐT, ngày 01/02/2021 của Ủy ban Dân tộc, V/v chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện công văn số 391/UBND-KT ngày 24 tháng 02 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng, V/v chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021-2025.

Ban Dân tộc qua xem xét, đối chiếu với báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021-2025 hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Về đối tượng chương trình: Xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số; hộ gia đình, cá nhân người dân tộc Kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế, xã hội hoạt động ở địa bàn thực hiện Chương trình.

2. Về địa bàn đầu tư: Các xã, thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Nghị quyết 28/NQ-CP ngày 10/3/2020 của chính phủ, trong đó ưu tiên đầu tư cho địa bàn các xã khu vực III, ATK và thôn ĐBKK. (Có danh mục hướng dẫn tạm thời địa bàn xã, xóm kèm theo văn bản này)

3. Về nội dung: Rà soát, đề xuất danh mục toàn bộ công trình CSHT dự kiến đầu tư bằng nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021-2025.

Cụ thể theo từng dự án và tiểu dự án sau:

DỰ ÁN 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt

- Làm rõ số hộ thiếu đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt..

- Nước sinh hoạt tập trung (Chú ý công trình nước tự chảy không quá **03 tỷ/công trình**; rà soát và khái toán lại tất cả công trình hồ treo, bể dự trữ nước mưa tập trung)

DỰ ÁN 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết.

- Bố trí, sắp xếp hộ DTTS còn du canh, du cư (các dự án còn dở dang theo đề án 2085)

- Bố trí, sắp xếp ổn định dân cư tự do, vùng ĐBKK, vùng biên giới.

DỰ ÁN 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

Tiểu dự án 2: Đầu tư, phát triển các mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào đồng bào DTTS&MN

Đầu tư trồng dược liệu quý 01 dự án

(Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp danh mục đầu tư CSHT cần đầu tư trong vùng dự án gửi về Ban Dân tộc theo quy định)

DỰ ÁN 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc.

- Đầu tư CSHT (phân bổ theo xã ĐBKK và xóm ĐBKK)

- Cứng hóa đường giao thông đến trung tâm xã (hỗ trợ không quá 1.600 triệu/km).

- Xây dựng, cải tạo mạng lưới chợ vùng DTTS&MN.

DỰ ÁN 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số

DỰ ÁN 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Định mức kinh phí hỗ trợ đầu tư xây dựng là 1,0 tỷ đồng/01 điểm đến du lịch)

- Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số (Định mức kinh phí đầu tư: 10 tỷ đồng/làng)

- Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số (hỗ trợ đầu tư 10 tỷ đồng/lượt đối với việc tu bổ tổng thể và chống xuống cấp hỗ trợ mỗi di tích 01 tỷ đồng/lượt).

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và trang thiết bị tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Hỗ trợ xây dựng mô hình bảo tàng sinh thái nhằm bảo tàng hóa di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, hướng tới phát triển cộng đồng và phát triển du lịch (Định mức hỗ trợ đầu tư là 10 tỷ đồng/mô hình bảo tàng)

DỰ ÁN 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

* Hợp phần 1. Xây dựng và phát triển y tế cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

DỰ ÁN 9. Đầu tư phát triển nhóm dân tộc rất ít người (Lô Lô), nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng các thôn, bản theo tiêu chí nông thôn mới (xóm đồng bào dân tộc Lô Lô), đề nghị UBND các huyện Bảo Lâm (xã Đức Hạnh) và Bảo Lạc (xã Hồng Trị, Kim Cúc, Cô Ba) Chỉ đạo các xã có xóm đồng bào dân tộc Lô Lô đề xuất nhu cầu đầu tư công trình CSHT gửi về Ban Dân tộc theo mẫu biểu.

4. Thời hạn rà soát và gửi báo cáo về Ban Dân tộc trước ngày 24/3/2021 theo địa chỉ: Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng, số 01- phố Hoàng Như- Phường Hợp Giang- TP. Cao Bằng. Bản mềm điện tử gửi theo hộp thư khthbdt@gmail.com

Quá trình thực hiện có vướng mắc đề nghị liên hệ số điện thoại 0982 828 819 (đ/c Khôi – Trưởng phòng KHTH)

Kính đề nghị UBND các huyện, lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan đơn đốc, chỉ đạo đúng nội dung, đối tượng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch & ĐT, Tài chính, Y tế, Công Thương, Giao thông VT, Giáo dục & ĐT, Nông nghiệp & PTNT, Văn hóa TTDL, Thông tin TT, Lao động TB&XH;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng KH - TH;
- Phòng dân tộc huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Bế Văn Hùng